

Số: 04/2018/QĐST-DS

Tp Hải Dương, ngày 27 tháng 9 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên họp: Ông **Lê Xuân Hiền**

Thư ký phiên họp: Bà **Mai Hương Sen**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên họp: Ông **Nguyễn Văn Nhiệm** – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương mở phiên họp công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số lý số 04/2018/TLST-DS ngày 04 tháng 6 năm 2018 về việc yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 03/2018/QĐST-DS ngày 13 tháng 9 năm 2018, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà **Lê Thị Bích L**, sinh năm 1964; HKTT và cư trú: 15/142 QT, phường QT, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương (có mặt).

- Người bị yêu cầu: Ông **Trần Ngọc H**, sinh năm 1957; HKTT: 15/142 QT, phường QT, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương. Hiện đang điều trị, nuôi dưỡng tại Trung tâm nuôi dưỡng tâm thần, người có công và xã hội tỉnh Hải Dương (vắng mặt).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh **Trần Xuân P**, sinh năm 1985 và anh **Trần Xuân Q**, sinh năm 1990; HKTT và cư trú: 15/142 QT, phường QT, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương (anh P và anh Q ủy quyền cho mẹ là bà Lê Thị Bích L tham gia tố tụng – vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Bà Lê Thị Bích L kết hôn với ông Trần Ngọc H vào năm 1984, quá trình chung sống ông Trần Ngọc H là người khỏe mạnh và nhận thức bình thường. Tuy nhiên, đến năm 2001 ông Trần Ngọc H mắc bệnh thần kinh không làm chủ được hành vi của mình. Tiền sử gia đình ông Trần Ngọc H đều là người khỏe mạnh, kể từ khi mắc bệnh ông Trần Ngọc H tình trạng bệnh của ông Trần Ngọc H tiến triển ngày càng nặng. Bản thân ông Trần Ngọc H đã được gia đình đưa đi điều trị nhiều lần tại bệnh viện tâm thần Hải Dương; tại bệnh án năm 2008 của bệnh viện tâm thần Hải Dương thể hiện ông Trần Ngọc H bị loạn thần thực tổn giống phân liệt

(mã bệnh F062). Đến năm 2011 do tình trạng nặng hơn, ông Trần Ngọc H thường đi lang thang, vớ gì ăn đấy và có hành vi nguy hiểm cho cộng đồng xã hội nên Giám đốc Sở lao động thương binh và xã hội tỉnh Hải Dương đã quyết định tiếp nhận ông H vào nuôi dưỡng và điều trị tại trung tâm nuôi dưỡng tâm thần Hải Dương.

Nhằm đảm bảo có người giám hộ cho ông Trần Ngọc H để thực hiện quyền và nghĩa vụ đối với quyền lợi dân sự của ông Trần Ngọc H theo quy định của pháp luật. Bà Lê Thị Bích L đề nghị Tòa án xem xét giải quyết tuyên bố ông Trần Ngọc H là người mất năng lực hành vi dân sự và xác định bà Lê Thị Bích L với tư cách là vợ là người giám hộ đương nhiên cho ông Trần Ngọc H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương nhận định:

[1] Về xác định nội dung yêu cầu phải giải quyết:

Người yêu cầu bà Lê Thị Bích L yêu cầu Tòa án tuyên bố chồng là ông Trần Ngọc H là người mất năng lực hành vi dân sự, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương đã thụ lý yêu cầu của bà L là phù hợp với quy định tại Điều 376 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tuy nhiên, căn cứ kết luận giám định sức khỏe tâm thần số 106/2018/GĐSKTT ngày 17/8/2018 và văn bản giải thích kết luận giám định số 936/VPYTTTU' ngày 12/9/2018 của Viện pháp y tâm thần Trung ương kết luận ông Trần Ngọc H là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Tại biên bản lấy lời khai người yêu cầu ngày 13/9/2018 bà Lê Thị Bích L đề nghị Tòa án tuyên bố ông Trần Ngọc H là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và đề nghị Tòa án chỉ định bà là người giám hộ cho ông Trần Ngọc H theo quy định của pháp luật. Do vậy, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương giải quyết yêu cầu của bà Lê Thị Bích L về việc tuyên bố ông Trần Ngọc H là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, đồng thời chỉ định người giám hộ cho ông Trần Ngọc H là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Về căn cứ chấp nhận yêu cầu của người yêu cầu:

Tại Kết luận giám định sức khỏe tâm thần của Viện pháp y tâm thần Trung ương kết luận: Tại thời điểm giám định, đối tượng Trần Ngọc H bị Hội chứng sau chấn động não mức độ suy não chấn thương. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F07.2. Đối tượng hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Ngày 12/9/2018, Viện pháp y tâm thần Trung ương có văn bản giải thích Kết luận giám định xác định: Đối tượng Trần Ngọc H hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi cũng có nghĩa là Trần Ngọc H có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi của mình.

Tại phiên họp, người yêu cầu bà Lê Thị Bích L vẫn giữ nguyên yêu cầu đề nghị Tòa án tuyên bố ông Trần Ngọc H là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và chỉ định bà là người giám hộ cho ông Trần Ngọc H. Tại văn bản ủy quyền của anh Trần Xuân P và Trần Xuân Q là các con của ông Trần Ngọc H và bà Lê Thị Bích L đều thống nhất và đề nghị Tòa án chỉ định bà Lê Thị Bích L là người giám hộ cho ông Trần Ngọc H.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên họp phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký và người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết việc dân sự đã đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật. Về đường lối giải quyết, Viện kiểm sát đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà Lê Thị Bích L tuyên bố ông Trần Ngọc H là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và chỉ định bà Lê Thị Bích L là người giám hộ cho ông Trần Ngọc H

Như vậy, lời trình bày của bà Lê Thị Bích L phù hợp với Kết luận giám định sức khỏe tâm thần của Viện pháp y tâm thần Trung ương, phù hợp với tình trạng thực tế của ông Trần Ngọc H tại thời điểm giám định nên yêu cầu của bà Lê Thị Bích L về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Trần Ngọc H là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và chỉ định bà Lê Thị Bích L là người giám hộ cho ông Trần Ngọc H là có căn cứ cần được chấp nhận.

[3] Về lệ phí giải quyết việc dân sự và chi phí giám định:

Bà Lê Thị Bích L là người yêu cầu nên phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật; bà Lê Thị Bích L tự nguyện và đã tự chi trả chi phí giám định cho cơ quan giám định đồng thời không có đề nghị gì về chi phí giám định nên không đặt ra giải quyết.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 367, 369, 370 và Điều 378 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; các Điều 23, 46, 47, 48, 49, 54, 57, 58, 59 và Điều 136 của Bộ luật Dân sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Chấp nhận yêu cầu của người yêu cầu là bà Lê Thị Bích L.

1. Tuyên bố: Ông **Trần Ngọc H**, sinh năm 1957, HKTT: 15/142 QT, phường QT, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương, hiện đang điều trị, nuôi dưỡng tại Trung tâm nuôi dưỡng tâm thần, người có công và xã hội tỉnh Hải Dương là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

2. Chỉ định bà **Lê Thị Bích L**, sinh năm 1964; HKTT và cư trú: 15/142 QT, phường QT, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương là người giám hộ cho ông Trần Ngọc H. Bà Lê Thị Bích L có nghĩa vụ, có quyền, có trách nhiệm của người giám hộ theo quy định của pháp luật.

Bà Lê Thị Bích L là người đại diện theo pháp luật cho ông Trần Ngọc H, được nhân danh ông Trần Ngọc H và vì lợi ích của ông Trần Ngọc H trong việc xác lập, thực hiện các giao dịch dân sự.

3. Bà Lê Thị Bích L phải chịu 300.000đ lệ phí việc dân sự. Được trừ vào số tiền 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) bà Lê Thị Bích L đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0003497 do Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hải Dương phát hành ngày 01 tháng 6 năm 2018 (*bà L đã thực hiện xong lệ phí*).

4. Người yêu cầu có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra Quyết định. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được

quyết định hoặc quyết định được niêm yết. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương có quyền kháng nghị quyết định này theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP Hải Dương;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Lê Xuân Hiền